

Số: 29/2021/QĐST-HNGĐ

Đắk Tô, ngày 17 tháng 8 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK TÔ, TỈNH KON TUM

Căn cứ Điều 212; 213; Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55; 81; 82; 83; 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 50/2021/TLST-HNGĐ, ngày 20 tháng 7 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Chị N T H, sinh năm 1993

Anh N C L, sinh năm 1990

Cùng trú tại: K 6, thị trấn Đ T, huyện Đ T, tỉnh Kon Tum.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về quan hệ hôn nhân: Tại Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, Chị N T H và Anh N C L yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn. Xét thấy hai bên thật sự tự nguyện ly hôn. Vì vậy, Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Chị N T H và Anh N C L thỏa thuận việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con; thỏa thuận việc cấp dưỡng nuôi con chưa thành niên trên cơ sở bảo đảm quyền lợi chính đáng của con và phù hợp với nguyện vọng của con nên Tòa án công nhận sự thỏa thuận của chị H và anh L.

[3] Về tài sản chung: Chị N T H và Anh N C L tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Anh N C L nhận chịu toàn bộ lệ phí Tòa án.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị N T H và Anh N C L thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị N T H trực tiếp nuôi con N C G B, sinh ngày 24/01/2015.

Anh N C L trực tiếp nuôi con N C G H, sinh ngày 04/6/2018.

Chị N T H và Anh N C L không phải cấp dưỡng nuôi con; có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; không ai được cản trở. Không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Về tài sản chung: Chị N T H và Anh N C L tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh N C L nhận chịu toàn bộ lệ phí Tòa án là 300.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng, theo biên lai số 0003924 ngày 20/7/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum. Anh N C L đã nộp đủ lệ phí Tòa án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kon Tum;
- VKSND huyện Đắk Tô;
- Chi cục THA dân sự huyện Đắk Tô;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu QĐ; hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Bá Bình